

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO
Khoá 5 – Niên khoá 2023 – 2025

1. Tên nghề: Tin học ứng dụng(Applied informatics) Mã nghề: 5480205
2. Trình độ đào tạo: Trung cấp
3. Đối tượng tuyển sinh: học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc tương đương
4. Mục tiêu đào tạo:

4.1. Mục tiêu chung:

- Đào tạo học sinh nghề Tin học ứng dụng có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp tạo điều kiện cho các em có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm, tham gia lao động trong và ngoài nước hoặc tiếp tục học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

- Chương trình đào tạo được xây dựng theo hướng đáp ứng các yêu cầu của xã hội, đảm bảo chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, phù hợp với trình độ khoa học, công nghệ hiện tại.

4.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ **Kiến thức:**

- Trình bày được kiến trúc và nguyên lý hoạt động của máy tính;
- Trình bày được nội dung, phương thức cài đặt các phần mềm hệ điều hành, các phần mềm ứng dụng, vận hành, bảo dưỡng các phần mềm máy tính dùng cho văn phòng;
- Trình bày được một số phương pháp xử lý ảnh và thiết kế đồ hoạ cơ bản;
- Trình bày được cấu trúc, nguyên lý vận hành của mạng nội bộ;
- Trình bày được biết một số kiến thức phổ thông về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước và Luật lao động;
- Có ý thức tự giác chấp hành kỷ luật lao động, lao động có kỹ thuật, lao động có chất lượng và năng suất cao, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp;

❖ **Kỹ năng:**

- Sử dụng được ngôn ngữ lập trình C#, xây dựng các phần mềm quản lý vừa và nhỏ;
- Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong bộ phần mềm Microsoft Office;
- Lắp ráp, bảo trì được máy tính để bàn, máy tính xách tay;



- Cài đặt được phần mềm hệ điều hành, các phần mềm ứng dụng, sao lưu, phục hồi, phòng chống virus cho dữ liệu trong máy tính;
- Lắp ráp, cài đặt và vận hành được hệ thống mạng cục bộ vừa và nhỏ;
- Thiết kế đồ họa và xử lý ảnh;
- Biên tập được các Videos.
- Quản trị cho các trang thương mại điện tử.
- Giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Sử dụng được các kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, làm việc độc lập, và khởi sự doanh nghiệp trong công việc.

❖ Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Tự học tập, nghiên cứu khoa học về chuyên ngành;
- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tổ chức và làm việc nhóm...
- Có trách nhiệm, thái độ học tập chuyên cần và cầu tiến, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý;
- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc.

4.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Học sinh sau khi tốt nghiệp nghề “ Tin học ứng dụng” trình độ trung cấp có khả năng làm việc tại:

- Làm việc cho các công ty máy tính;
- Quản lý xử lý dữ liệu, nhập liệu;
- Xây dựng các phần mềm quản lý vừa và nhỏ;
- Thiết kế quảng cáo cho các công ty, doanh nghiệp;
- Quản lý mạng LAN vừa và nhỏ;
- Quản trị các trang thương mại điện tử;
- Thiết kế logo, chỉnh sửa, xử lý ảnh;
- Thiết kế, xây dựng và vận hành hệ thống mạng cho các cơ quan, đơn vị;
- Sửa chữa, bảo trì, quản lý máy tính cho các cơ quan, đơn vị;
- Tiếp tục học tiếp lên cao đẳng, đại học khi có đủ kiến thức về các môn văn hoá phổ thông;

5. Niên khóa: 2023 - 2025 (khóa 5)

6. Thời gian khóa học: 02 năm (từ ngày 28/8/2023 đến ngày 28/08/2025)

7. Thời gian học tập: 84 tuần; trong đó:

+ Thời gian thực học: 72 tuần.

- + Thời gian ôn, thi kết thúc môn học/mô-đun, thời gian ôn: 12 tuần.
8. Thời gian khai, bế giảng, nghỉ lễ, nghỉ hè và dự phòng: 14 tuần.
 9. Quyết định phê duyệt chương trình: quyết định số 152/QĐ-TCGC ngày 01 tháng 08 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Gò Công.
 10. **Lịch học toàn khóa:** *(kèm theo lịch học toàn khóa)*

11. Phân bố thời gian học tập:

Mã MH/ MD/HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập(giờ)				Thời gian tự học (giờ)	Kế hoạch giảng dạy			
			LT	TH	KT	Năm 1		Năm 2	Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 1
I	Các môn học chung	11	255	94	148	13	262				
MH 01	Giáo dục chính trị	1	30	15	13	.2	36.5		X		
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1	20.5		X		
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2	20	X			
MH 04	Giáo dục quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3	52.5	X			
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1	44.5	X			
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4	88	X			
II	Các môn học, mô đun đào tạo nghề (II.1 +II.2)	47	1480	379	1031	70	1273.5				
II.1	Các môn học, mô đun cơ sở	18	525	173	323	29	507.5				
MED07	Anh Văn chuyên ngành	2	60	28	30	2	71		X		
MED08	Lập trình cơ bản	3	90	24	60	6	78			X	
MED09	Cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu	2	45	15	28	2	44	X			
MED10	Thiết kế Website	3	90	24	60	6	78		X		
MED11	Photoshop	2	60	20	36	4	58		X		

MĐ12	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Access	3	90	24	60	6	78						
MH 26	An toàn lao động	1	30	20	9	1	44.5	X					
MĐ 27	Tin học văn phòng	2	60	18	40	2	56	X					
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn (II.2.1+II.2.2+II.2.3)	29	955	206	708	41	766						
II.2.1	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề bắt buộc	20	685	118	542	25	507						
MĐ13	Lắp ráp và cài đặt máy tính	3	90	24	60	6	78	X					
MĐ14	Lập trình C# nâng cao	3	90	24	60	6	78						X
MĐ15	Mạng máy tính	3	90	24	60	6	78			X			
MĐ 16	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL server	3	75	30	42	3	81			X			
MĐ 17	Lập trình web với Asp.Net	2	60	16	40	4	52						X
MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp	6	280		280		140						X
II.2.2	Các môn học, mô đun cơ sở/chuyên môn nghề tự chọn (II.2.2.1 + II.2.2.2)	5	150	48	94	8	143						
II.2.2.1	Các môn học, mô đun cơ sở tự chọn	2	60	24	34	2	65						X

MD18	Kiến trúc máy tính																		
MD19	Nghiệp vụ thư ký văn phòng																		
II.2.2.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề tự chọn	3	90	24	60	6	78												X
MD 20	Thiết kế đồ họa trên Corel Draw																		
MD 21	AutoCad																		
II.2.3	Khóa luận /Các mô đun thay thế	4	120	40	72	8	116												X
II.2.3.1	Khóa luận tốt nghiệp	4	120	40	72	8	116												
MD 22	Khóa luận tốt nghiệp																		
II.2.3.2	Môn học/Mô đun thay thế	4	120	40	72	8	116												
MD 23	Biên tập videos	2	60	20	36	4	58												
MD 24	Thương mại điện tử	2	60	20	36	4	58												
Tổng cộng		58	1735	473	1179	83	1535,5	345	405	405	580								

12. Xét công nhận tốt nghiệp:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp nghề: **Tin học ứng dụng** và phải tích lũy đủ số tín chỉ: **58** theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Người học phải đạt được các kiến thức kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, làm việc theo nhóm, làm việc độc lập và khởi sự doanh nghiệp trong khoá học.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của trường.

Tiền Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2023

W. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Hùng Chinh



